|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH BẾN TRE** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /2025/QĐ-UBND | *Bến Tre, ngày   tháng   năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy chế về chuẩn mực văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bến Tre**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Thực hiện Quyết định số*[*1847/QĐ-TTg*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-1847-qd-ttg-2018-phe-duyet-de-an-van-hoa-cong-vu-403791.aspx)*ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ;*

*Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mục đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới;*

*Kế hoạch số 400-KH/TU ngày 30/8/2024 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW ngày 9/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số /TTr-SNV ngày tháng năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy chế về chuẩn mực văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bến Tre.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành, kể từ ngày tháng năm 2025.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành tỉnh;- Các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh;- UBND các huyện, thành phố;- UBND xã, phường, thị trấn;- Phòng: TH; TTTTĐT;- Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****TTrần Ngọc Tam** |

**QUY CHẾ**

**VỀ CHUẨN MỰC VĂN HÓA CÔNG VỤ, ĐẠO ĐỨC CÔNG VỤ CỦA ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC TỈNH BẾN TRE**
*(Kèm theo Quyết định số  /QĐ-UBND ngày   tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc thực hiện văn hóa công vụ, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã và người lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức) khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. Văn hóa công vụ: Là hệ thống giá trị, chuẩn mực được hình thành, duy trì và phát triển trong quá trình thực thi công vụ, được cán bộ, công chức, viên chức tôn trọng, chia sẻ và cùng thực hiện, tạo thành khuôn mẫu, nền nếp trong hoạt động công vụ nhằm đạt được mục tiêu của cơ quan, đơn vị.

2. Đạo đức công vụ: Là hệ thống các nguyên tắc, quy tắc hành vi và cách ứng xử mà cán bộ, công chức, viên chức phải tuân theo khi thực hiện nhiệm vụ công vụ, bao gồm các chuẩn mực về đạo đức, trách nhiệm, và nghĩa vụ nhằm đảm bảo tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong hoạt động công vụ.

**Điều 3. Mục đích thực hiện chuẩn mực văn hóa công vụ, đạo đức công vụ**

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số [1847/QĐ-TTg](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/quyet-dinh-1847-qd-ttg-2018-phe-duyet-de-an-van-hoa-cong-vu-403791.aspx) ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án văn hóa công vụ và Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh;

2. Góp phần hình thành tác phong, phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đảm bảo tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả trong hoạt động thực thi nhiệm vụ, công vụ; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giai đoạn mới;

3. Giúp cho mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức soi rọi, hoàn thiện bản thân, có mục tiêu cụ thể để phấn đấu thực hiện, phát huy vai trò nêu gương trong thực thi công vụ và trong cuộc sống thường ngày;

4. Kết quả thực hiện văn hóa công vụ, đạo đức công vụ là cơ sở để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm và khi đề bạt, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý.

**Điều 4. Nguyên tắc thực hiện văn hóa công vụ**

1. Bảo đảm thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ, góp phần xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ;

2. Việc thực hành các quy định về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ phải được duy trì thường xuyên và tiến tới hình thành thói quen, nền nếp trong hoạt động công vụ và trong cuộc sống của mỗi cán bộ, công chức, viên chức;

3. Việc thực hành các quy định về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ được thực hiện trên cơ sở kế thừa, phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, đồng thời đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế;

4. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải được quán triệt thường xuyên, tự giác thực hiện nghiêm các quy định về văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc gương mẫu chấp hành, tổ chức kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

**Chương II**

**CHUẨN MỰC VỀ VĂN HÓA CÔNG VỤ**

**Điều 5. Về tinh thần, thái độ làm việc**

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; bảo vệ danh dự Tổ quốc, lợi ích quốc gia, dân tộc và uy tín cơ quan; tôn trọng và tận tụy phục vụ Nhân dân.

2. Khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải ý thức rõ về chức trách, bổn phận của bản thân, bao gồm:

a) Phải sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công; không kén chọn vị trí công tác, chọn việc dễ, bỏ việc khó. Tâm huyết, tận tụy, gương mẫu làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao; tránh “tư duy nhiệm kỳ”, lợi ích cục bộ.

b) Phải có ý thức tổ chức kỷ luật; sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc, giải quyết yêu cầu, công việc của người dân, tổ chức đúng quy định, quy trình, chủ động phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ; không làm việc riêng trong giờ làm việc hành chính;

c) Không được gây khó khăn, phiền hà, vòi vĩnh, kéo dài thời gian xử lý công việc của cơ quan, tổ chức và người dân; không thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc của người dân;

d) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động là lãnh đạo, quản lý phải công tâm, khách quan trong sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc quyền quản lý; không lợi dụng vị trí công tác để bổ nhiệm người thân quen, không vì người nhà, người thân mà ưu tiên giải quyết; chủ động xin thôi giữ chức vụ khi nhận thấy bản thân còn hạn chế về năng lực và uy tín;

đ) Chấp hành nghiêm các quy định về những việc cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không được làm khi thi hành nhiệm vụ, công vụ và những việc khác theo quy định của pháp luật, của cơ quan có thẩm quyền;

e) Thẳng thắn tự phê bình và phê bình, kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện sai trái, tiêu cực trong cơ quan; không chạy theo chủ nghĩa thành tích, không bao che khuyết điểm, không vụ lợi.

**Điều 6. Chuẩn mực giao tiếp, ứng xử**

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải không ngừng học tập nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức, lối sống. Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành; không có biểu hiện cơ hội, sống ích kỷ, ganh ghét, đố kỵ.

2. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không được đánh bạc, sa vào các tệ nạn xã hội; không được sử dụng đồ uống có cồn trong thời gian làm việc và giờ nghỉ trưa các ngày làm việc; không hút thuốc lá tại nơi làm việc theo quy định của Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá.

3. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải chấp hành nghiêm các quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, Luật An ninh mạng khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ.

4. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải tuân thủ chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội, thuần phong mỹ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; không mê tín dị đoan và có những hành vi phản cảm khi tham gia lễ hội.

5. Gương mẫu trong giao tiếp, ứng xử, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; giữ gìn đoàn kết nội bộ trong cơ quan, đơn vị.

6. Tích cực tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng không gian xanh, sạch, đẹp; môi trường văn hóa, thân thiện, văn minh nơi công sở và nơi cư trú; không lập bàn thờ, thắp hương; không đun, nấu trong cơ quan, đơn vị.

**Điều 7. Chuẩn mực về đạo đức, lối sống**

1. Trong giao tiếp với người dân, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động phải tôn trọng, lắng nghe, tận tình hướng dẫn về quy trình xử lý công việc và giải thích cặn kẽ những thắc mắc của người dân.

2. Thực hiện “4 xin, 4 luôn”: Xin chào, xin lỗi, xin cảm ơn, xin phép; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn lắng nghe, luôn giúp đỡ.

3. Công khai quy trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, quy trình thủ tục hành chính đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Không được từ chối giải quyết các yêu cầu của người dân, tổ chức thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao mà không có lý do chính đáng; không được làm mất, hư hỏng hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu liên quan.

4. Giải quyết yêu cầu, công việc của người dân đúng quy định; không có thái độ hách dịch, nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà khi thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp những yêu cầu của người dân không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị thì cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hướng dẫn người dân liên hệ đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

5. Nghiêm túc nhận lỗi, nhận khuyết điểm, thành khẩn tự phê bình, rút kinh nghiệm khi để xảy ra sai sót.

6. Tích cực tuyên truyền, vận động người dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tuân thủ nội quy, quy chế ở nơi cư trú và nơi làm việc.

**Điều 8. Về trang phục**

Khi thực hiện nhiệm vụ, cán bộ, công chức, viên chức phải ăn mặc gọn gàng, lịch sự, đi giày hoặc dép có quai hậu. Trang phục phải phù hợp với tính chất công việc, đặc thù trang phục của ngành và thuần phong, mỹ tục của dân tộc. Đối với những ngành có trang phục riêng thì phải thực hiện theo quy định của ngành.

**Điều 9. Chuẩn mực ứng xử trong thực thi công vụ**

1. Ứng xử với đồng nghiệp: Có tinh thần, thái độ hợp tác, phối hợp, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong thực thi nhiệm vụ; không bè cánh, gây mất đoàn kết nội bộ; phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của đồng nghiệp, của tập thể; thẳng thắn phê bình, góp ý với đồng nghiệp trên tinh thần xây dựng; không bao che khuyết điểm, không lợi dụng phê bình xúc phạm danh dự, hạ thấp uy tín của đồng nghiệp.

2. Ứng xử với cấp trên (đối với người không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý): Phải tuân thủ thứ bậc hành chính, phục tùng sự chỉ đạo, phân công của cấp trên; không trốn tránh, thoái thác nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất; không nịnh bợ lấy lòng vì động cơ không trong sáng.

3. Ứng xử với cấp dưới (đối với người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý): Thể hiện tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, quyết đoán, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Gương mẫu trong lối sống, giao tiếp, ứng xử; phát huy vai trò trung tâm đoàn kết nội bộ trong cơ quan, không bè phái, thiên vị, trù dập. Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, bình đẳng; lắng nghe ý kiến của cấp dưới; có phương pháp điều hành phù hợp, phát huy được năng lực, sở trường, kinh nghiệm, tính sáng tạo của cấp dưới; tạo điều kiện, môi trường làm việc cởi mở, thoải mái để cấp dưới hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Quan tâm tạo động lực làm việc, tạo điều kiện học tập, nâng cao trình độ. Bảo vệ danh dự, quyền và lợi ích hợp pháp của cấp dưới. Khen thưởng, động viên kịp thời, xứng đáng, đồng thời cũng nhắc nhở, xử lý kịp thời những biểu hiện vi phạm.

**Chương III**

**CHUẨN MỰC VỀ ĐẠO ĐỨC**

**Điều 10. Yêu nước, tôn trọng Nhân dân, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc**

1. Suốt đời phấn đấu cho mục đích, lý tưởng cách mạng của Đảng; nêu cao tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với sự nghiệp cách mạng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

2. Tôn trọng, tin tưởng, gần gũi và gắn bó mật thiết với Nhân dân. Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân phát huy quyền làm chủ, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại đến dân phải hết sức tránh.

3. Đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích chung của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân lên trên hết, trước hết; kiên quyết, kiên trì đấu tranh với mọi hành vi gây phương hại đến lợi ích quốc gia - dân tộc, lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân.

**Điều 11.** **Bản lĩnh, đổi mới, sáng tạo, hội nhập**

1. Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới của Đảng và các nguyên tắc xây dựng Đảng. Kiên quyết, kiên trì bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, ý chí vươn lên, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần phát triển đất nước, địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng trước mọi khó khăn, thử thách. Dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, hành động vì lợi ích chung, vì nước, vì dân.

4. Chủ động nâng cao kiến thức, kỹ năng; năng lực công tác, làm việc trong môi trường quốc tế. Tích cực tham gia quá trình hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộngtheo đường lối đối ngoại của Đảng phù hợp với luật pháp quốc tế, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, xây dựng cộng đồng vì hoà bình, ổn định, tiến bộ và phát triển.

**Điều 12.** **Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư**

1. Tâm huyết, trách nhiệm, dấn thân, nỗ lực hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ được giao, có ý chí, quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới do Đảng lãnh đạo, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

2. Quản lý, sử dụng tài sản công đúng mục đích, đúng quy định; tiết kiệm và hiệu quả; không xa hoa, lãng phí thời gian, tiền bạc, công sức và các nguồn lực vật chất khác của tập thể và cá nhân.

3. Trong sạch, không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, không gây phiền hà, sách nhiễu. Chủ động phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn tham nhũng, tiêu cực, suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chủ nghĩa cá nhân, lợi ích nhóm, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ.

4. Trung thực, thẳng thắn, khách quan, công tâm, tích cực đấu tranh tự phê bình và phê bình, không giấu khuyết điểm, không nói sai sự thật; thấy đúng phải bảo vệ, thấy sai phải đấu tranh.

5. Nêu cao lòng tự trọng, danh dự, không cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, giữ gìn phẩm giá của người cán bộ, đảng viên, không để tác động lôi kéo, cám dỗ tiêu cực. Không để gia đình, người thân và người khác lợi dụng chức vụ, vị trí công tác để trục lợi; bảo vệ uy tín, danh dự của bản thân và tổ chức đảng. Thực hiện văn hoá từ chức khi không đủ khả năng, uy tín.

**Điều 13.** **Đoàn kết, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm**

1. Luônluôn giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, cơ quan, tổ chức và trong Nhân dân, trước hết là ở chi bộ, cơ quan, đơn vị công tác, khu dân cư; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện chia rẽ, bè phái, cục bộ, lợi ích nhóm; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2. Nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương, nhất là kỷ luật phát ngôn. Nói và làm theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành các quy định của cơ quan, đơn vị; phục tùng sự phân công của Đảng, của tổ chức.

3. Sống có nghĩa tình, chân thành, thương yêu, đối xử, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp và mọi người theo lẽ phải, phù hợp với đạo lý dân tộc, cùng nhau tiến bộ.

4. Nêu cao trách nhiệm trong công tác và sinh hoạt; sẵn sàng đảm nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kiên quyết đấu tranh, phê phán mọi hành vi né tránh, đùn đẩy, hoặc có tư tưởng trung bình chủ nghĩa, làm việc cầm chừng, sợ trách nhiệm, không dám làm. Làm tốt trách nhiệm, bổn phận, nghĩa vụ đối với gia đình, cộng đồng, xã hội.

**Điều 14. Gương mẫu, khiêm tốn, tu dưỡng****rèn luyện, học tập suốt đời**

1.Gương mẫu trong công tác và sinh hoạt, tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Cán bộ, đảng viên chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, cấp trên gương mẫu trước cấp dưới, cấp uỷ gương mẫu trước đảng viên, đảng viên gương mẫu trước quần chúng.

2. Tích cực vận động, thuyết phục gia đình, người thân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Khiêm tốn, cầu thị, giản dị; không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác. Nói đi đôi với làm, làm đi đôi với nói, đã nói là làm.

**Chương IV**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15. Trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã:**

1. Chịu trách nhiệm quán triệt, triển khai Quy chế này đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý; kết quả thực hiện quy chế là một trong những tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hằng năm;

2. Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hành các chuẩn mực văn hóa công vụ, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

3. Kịp thời xem xét biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân thực hiện các chuẩn mực văn hóa công vụ, đạo đức công vụ; kiểm điểm, phê bình, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị theo quy định pháp luật.

**Điều 16.** **Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động**

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong bộ máy nhà nước có trách nhiệm thực hiện nghiêm các chuẩn mực văn hóa công vụ, đạo đức công vụ tại quy chế này và các quy định pháp luật liên quan.

**Điều 17. Điều khoản thi hành**

1. Đối với những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hoặc do người đứng đầu của cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để được hướng dẫn cụ thể hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định pháp luật hiện./.